

Số: 73 /CBTT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 03 tháng 06 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (UDEC)
- Mã chứng khoán: UDC
- Địa chỉ trụ sở chính: 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT
- Điện thoại : 0254.3859 617
- Fax : 0254.3859 618
- Người thực hiện công bố thông tin: Võ Thành Tài Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc công ty
- Loại thông tin công bố: định kỳ; bất thường; 24h; theo yêu cầu.

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 03/06/2022, Hội đồng quản trị ban hành Tài liệu họp ĐHĐCĐ Thường niên 2022.

*** Tài liệu đính kèm:**

1. Thư mời họp ĐHĐCĐ TN 2022;
2. Chương trình họp ĐHĐCĐ TN 2022;
3. Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ Thường niên năm 2022;
4. Quy chế đề cử, bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025;
5. Báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
6. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021;
7. Báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ Thường niên năm 2022;
8. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2021;

9. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét / kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;

10. Tờ trình về việc thông báo báo cáo tài chính năm 2021;

11. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên năm 2022 Công ty CP Xây dựng và phát triển Đô thị Tỉnh BR-VT.

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.UDEC.

THỌ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Thành Tài

Số : 02 /TM. HĐQT-UDEC

Vũng Tàu, ngày 01 tháng 6 năm 2022.

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty:

1. Thời gian tổ chức: vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 6 năm 2022 (thứ 6).

2. Địa điểm tổ chức: Hội trường Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh; Số 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng: ngày 24/5/2022 hoặc người được ủy quyền.

4. Nội dung Đại hội:

✓ Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

✓ Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;

✓ Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2021;

✓ Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;

✓ Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

✓ Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

5. Tài liệu Đại hội:

Tài liệu phục vụ Đại hội được đăng tải trên Website của Công ty theo địa chỉ: <http://www.udec.com.vn/quan-he-co-dong>

Quý Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền đến dự họp vui lòng mang theo và xuất trình những giấy tờ sau: Giấy CMND, CCCD/hộ chiếu; Thư mời họp; Giấy ủy quyền họp lệ theo mẫu được đăng tải trên Website của Công ty (trường hợp được ủy quyền tham dự).

Vui lòng đăng ký dự họp qua địa chỉ *Email: udec-brvt@udec.com.vn* trước 16 giờ 00 phút ngày 23/6/2022.

Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:

+ Bà: Nguyễn Thụy Trúc Ly – Phòng Hành chính – Nhân sự;

+ Điện thoại: 0254.3859617 – 093 3309097; Fax: 0254.3859618

Rất mong quý cổ đông sắp xếp thời gian đến dự họp đầy đủ và đúng giờ để bảo đảm cho sự thành công của Đại hội.

Trân trọng kính mời!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TV HĐQT; BKS; } (để dự họp);
- Ban TGD;
- Lưu VT - HĐQT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thái Hòa



**CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thời gian tổ chức: Từ 08g00' ngày 24 tháng 6 năm 2022

Địa điểm tổ chức: Hội trường Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (số 37 đường 3/2, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu)

Thời gian	Nội dung
08:00 + 08:15	Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông: <ul style="list-style-type: none">○ Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông;○ Phát tài liệu cho cổ đông;
08:15 + 08:30	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">○ Tuyên bố khai mạc;○ Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;○ Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch;○ Thông qua Chương trình họp và Quy chế làm việc của Đại hội;○ Giới thiệu và thông qua Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu;
08:30 + 09:30	Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">✓ Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;✓ Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;✓ Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2021;✓ Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;✓ Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
09:30 + 10:00	Thảo luận và giải đáp ý kiến đóng góp của cổ đông
10:00 + 10:15	Biểu quyết của ĐHĐCĐ về các nội dung được trình bày
10:15 + 11:00	Bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025;
Nghỉ giải lao : 11:00 + 11:20	
11:20 + 11:45	Bế mạc Đại hội <ul style="list-style-type: none">○ Đọc Biên bản kiểm phiếu;○ Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ;○ Tuyên bố bế mạc Đại hội;



/QCĐHCCĐ.HĐQT

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 6 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021.

Nhằm đảm bảo cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

III. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

IV. NỘI DUNG QUY CHẾ

1. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ

- Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định nêu

trên, trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định, trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự định tiến hành cuộc họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày 24/5/2022 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

3. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa đại hội đồng ý).

4. Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân theo yêu cầu của BTC Đại hội. Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền tham dự Đại hội cho người thứ ba tham dự Đại hội.

- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội. Tuân thủ các quy định của BTC, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

5. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn Chủ tịch gồm 3 người, bao gồm 1 Chủ tịch và 2 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa đại hội. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch: Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo

chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

6. Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử 02 người làm thư ký cuộc họp.

- Nhiệm vụ và quyền hạn: Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông/đại biểu. Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ. Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông có 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên; có nhiệm vụ kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp. Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập Ban kiểm phiếu.

- Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết, thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

8. Ban kiểm phiếu

- Chủ tọa cuộc họp giới thiệu 03 người bầu vào Ban kiểm phiếu để ĐHĐCĐ thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu: Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết. Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.

9. Phát biểu tại Đại hội

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua, không dùng lời lẽ xúc phạm hoặc gây mất trật tự tại Đại hội.

- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

10. Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội

10.1. Các quy định chung về biểu quyết

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

- Mỗi đại biểu đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát trực tiếp Thẻ/ phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện có đóng dấu

treo Công ty dùng để biểu quyết các nội dung chính theo chương trình Đại hội.

10.2. Thẻ thức biểu quyết, trình tự xin ý kiến biểu quyết

- Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự: Tán thành với nội dung vừa được trình; Không tán thành với nội dung vừa được trình; Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai hình thức sau:

+ Cổ đông biểu quyết bằng giơ thẻ: Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

+ Cổ đông gửi phiếu biểu quyết về thùng phiếu: Đối với từng nội dung, cổ đông chọn một trong ba phương án "tán thành", "không tán thành", "không có ý kiến" được in sẵn trong phiếu biểu quyết. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, cổ đông gửi phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

10.3. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận.

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

10.4. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Các nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, gồm: Thông qua báo cáo tài chính năm; kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của công ty; miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT, BKS và báo cáo việc HĐQT bỏ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành; báo cáo của HĐQT và Ban kiểm soát; phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ; lựa chọn đơn vị kiểm toán, và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

- Các nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, gồm: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; gia hạn hoạt động công ty.

- Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 115, Điều 155, 169 Luật Doanh nghiệp và Điều 24, 25, 36 của Điều lệ Công ty. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

11. Biên bản, nghị quyết họp ĐHĐCĐ

- Biên bản, nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, đại biểu tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền: Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hiện hành của nhà nước. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thái Hòa

Vũng Tàu, ngày tháng 5 năm 2022

DỰ THẢO



**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26 tháng 6 năm 2021;

Hội đồng quản trị công bố Quy chế đề cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu như sau:

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh BR – VT
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

Điều 2. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào HĐQT và BKS;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

Điều 3. Quy chế đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên HĐQT : 05 người;
2. Nhiệm kỳ : 05 năm;
3. Số lượng ứng cử thành viên HĐQT : Theo Điều lệ Công ty.
4. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên HĐQT
 - a. Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (căn cứ Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều 24, Điều 25 Điều lệ Công ty):
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT.
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực,

ngành, nghề kinh doanh của Công ty. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật tốt.

- Thành viên HĐQT không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- b. Những người không được làm thành viên HĐQT:
 - Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự.
 - Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.
- 5. Quyền đề cử, ứng cử:
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 1 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 2 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 3 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 4 ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 5 ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 6 ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 7 ứng viên; và từ 80% trở lên được đề cử tối đa 8 ứng viên.
 - Ứng cử viên được đề cử phải thỏa mãn các tiêu chuẩn nêu tại khoản 4 Điều 3 Quy chế này. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT và phải được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu thành viên HĐQT.

Điều 4. Quy chế đề cử, ứng cử Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên BKS : 03 người.
2. Nhiệm kỳ : 05 năm.
3. Số lượng ứng cử viên BKS : Theo Điều lệ Công ty.
4. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên BKS
 - a. Ứng cử viên tham gia BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (căn cứ Điều 169 Luật Doanh nghiệp và Điều 36 Điều lệ Công ty).
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.
 - Có trình độ chuyên môn, được đào tạo trong các ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật tốt.
 - Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác; không phải là người quản lý công ty; không phải là người có quan hệ gia đình của người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty.
 - Thành viên BKS không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; không được là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 3 năm liền trước đó; không nhất thiết phải

là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

b. Những người không được làm thành viên BKS:

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự.
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.

5. Quyền đề cử, ứng cử:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 1 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 2 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 3 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 4 ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa 5 ứng viên.
- Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại khoản 4 Điều 4 Quy chế này. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của BKS và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu thành viên BKS.

Điều 5. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và bỏ phiếu kín.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào HĐQT và BKS. Ban kiểm phiếu gồm 03 người, Ban kiểm phiếu cử ra 1 thành viên làm Trưởng Ban để điều hành việc tổ chức bầu cử.

Điều 6. Phương thức bầu cử

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu HĐQT hoặc BKS. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Ví dụ về nguyên tắc bầu dồn phiếu

Số lượng ứng cử viên bầu thành viên HĐQT là 5 người, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân với 5. Số lượng ứng cử viên bầu thành viên BKS là 3 người, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân với 3.

- Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, có quyền biểu quyết là $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu để bầu các thành viên HĐQT và $1.000 \times 3 = 3.000$ phiếu để bầu các thành viên BKS.
- Theo phương thức bầu dồn phiếu, cổ đông A có thể bầu theo một trong các trường hợp sau với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá 5.000 phiếu bầu thành viên HĐQT và 3.000 phiếu bầu thành viên BKS:

+ Bầu đều số phiếu bầu cho 5 thành viên HĐQT hoặc 3 thành viên BKS (mỗi ứng cử viên 1.000 phiếu); hoặc

+ Bầu số lượng phiếu khác nhau cho mỗi ứng cử viên HĐQT hoặc BKS (ví dụ bầu thành viên HĐQT cho ứng cử viên thứ nhất là 2.000 phiếu bầu, ứng cử viên thứ hai là 1.500 phiếu bầu, ứng cử viên thứ ba là 1.000 phiếu bầu, ứng cử viên thứ tư là 400 phiếu bầu và ứng cử viên thứ năm là 100 phiếu bầu; tổng cộng là 5.000 phiếu bầu).

- Mỗi cổ đông dự họp được phát một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS. Các cổ đông điền số cổ phần tín nhiệm cho mỗi thành viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số cổ phần tín nhiệm của các thành viên phải bằng hoặc thấp hơn số cổ phần biểu quyết của mỗi cổ đông. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp lại phiếu cũ.
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu và có đầy đủ chữ ký của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu, gạch tên các ứng cử viên.
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, hoặc đã tẩy xóa cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.
 - Tổng số cổ phần tín nhiệm cho các thành viên lớn hơn số cổ phần biểu quyết của cổ đông sở hữu.
- Việc kiểm phiếu được tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được mở ra theo yêu cầu của ĐHĐCĐ.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử

- Ứng cử viên trúng cử thành viên HĐQT hoặc BKS được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu. Trường hợp có từ 2 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng, thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

Điều 8. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT hoặc BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- Bản sao các giấy tờ: CMND/CCCD, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử như trong Điều lệ Công ty quy định.

Các mẫu biểu trên đã được đăng tải trên Website của Công ty theo địa chỉ:
<http://www.udec.com.vn/quan-he-co-dong>

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh BR – VT trước 16 giờ ngày 23/6/2022 theo địa chỉ:

- Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Số 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu
- Điện thoại: 0254.3859 617

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

Trên đây là toàn bộ Quy chế ứng cử, đề cử ứng viên bầu thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT
(Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tôi tên là : sinh ngày:...../...../.....

Số CMND:..... cấp ngày:...../...../..... tại:.....

Địa chỉ thường trú:

Hiện công tác tại:.....

Chức vụ:

Số cổ phần đại diện:.....cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% trên tổng số cổ phần mà

Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (UDEC) phát hành.

Trong đó:

Số cổ phần sở hữu: cổ phần;

Số cổ phần được ủy quyền đại diện của nhóm cổ đông sở hữu:.....cổ phần (tham chiếu hồ sơ đề cử đính kèm).

Sau khi xem xét, đối chiếu các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử bầu vào Hội đồng quản trị Công ty UDEC nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Hồ sơ đính kèm đơn ứng cử này gồm:

- Sơ yếu lý lịch;
- Bản sao CMND/CCCD, hộ khẩu thường trú, bằng cấp, chứng chỉ về trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
- Giấy ủy quyền đại diện, đơn đề cử (nếu ứng cử viên do nhóm cổ đông đề cử).

Tôi xin cam kết các văn bản trong hồ sơ ứng cử này là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ này.

Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trân trọng kính chào!

.....Ngàytháng.....năm 2022

Ứng cử viên

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT
(Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tôi tên là :..... sinh ngày:...../...../.....

Số CMND/CCCD:..... cấp ngày:...../...../..... tại:.....

Địa chỉ thường trú:

Hiện công tác tại:.....

Chức vụ:

Số cổ phần đại diện:.....cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% trên tổng số cổ phần mà

Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (UDEC) phát hành.

Trong đó:

Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần

Số cổ phần được ủy quyền đại diện của nhóm cổ đông sở hữu:.....cổ phần (tham chiếu hồ sơ để cử đính kèm).

Sau khi xem xét, đối chiếu các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử bầu vào Ban kiểm soát Công ty UDEC nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Hồ sơ đính kèm đơn ứng cử này gồm:

- Sơ yếu lý lịch;
- Bản sao CMND/CCCD, hộ khẩu thường trú, bằng cấp, chứng chỉ về trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
- Giấy ủy quyền đại diện, đơn đề cử (nếu ứng cử viên do nhóm cổ đông đề cử).

Tôi xin cam kết các văn bản trong hồ sơ ứng cử này là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ này.

Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trân trọng kính chào!

....., ngày tháng..... năm 2022

Ứng cử viên

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020 - 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR – VT

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tên cổ đông: Mã số cổ đông:

Số CMND/GCNDKKD: cấp ngày:/...../..... nơi cấp:

Địa chỉ:

Người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là pháp nhân):

Số cổ phần đại diện: cổ phần, chiếm tỷ lệ% trên tổng số cổ phần mà

Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (UDEC) phát hành.

Trong đó:

Số cổ phần sở hữu: cổ phần

Số cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (tham chiếu các Giấy ủy quyền đại diện đính kèm).

Xét đã thỏa mãn các điều kiện được quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty UDEC, tôi xin đề cử:

Ông/bà: sinh ngày:/...../.....

Số CMND/CCCD: cấp ngày:/...../..... tại

Địa chỉ thường trú:

Hiện công tác tại:

Chức vụ:

Số cổ phần sở hữu: cổ phần

Tham gia ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty UDEC.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Ngày tháng năm 2022

Cổ đông đề cử

(Ký tên, ghi rõ họ tên,

đóng dấu nếu là pháp nhân)

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ĐỀ CỬ
Ứng viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR – VT

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tên cổ đông:.....Mã số cổ đông:.....

Số CMND/GCNĐKKD:..... cấp ngày:...../...../..... nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là pháp nhân):.....

Số cổ phần đại diện:.....cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% trên tổng số cổ phần
mà Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (UDEC) phát
hành. Trong đó:

Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần

Số cổ phần được ủy quyền đại diện:..... cổ phần (tham chiếu các Giấy ủy quyền đại
diện đính kèm).

Xét đã thỏa mãn các điều kiện được quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty
UDEC, tôi xin đề cử:

Ông/bà:..... sinh ngày:...../...../.....

Số CMND/CCCD:..... cấp ngày:...../...../..... tại.....

Địa chỉ thường trú:.....

Hiện công tác tại:.....

Chức vụ:.....

Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần

Tham gia ứng cử bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại cuộc họp Đại hội
đồng cổ đông Công ty UDEC.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy
định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Ngày..... tháng..... năm 2022

Cổ đông đề cử

(Ký tên, ghi rõ họ tên,

đóng dấu nếu là pháp nhân)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên:
 2. Giới tính:
 3. Ngày, tháng, năm sinh:
 4. Nơi sinh:
 5. CCCD:
 6. Quốc tịch:
 7. Dân tộc:
 8. Địa chỉ thường trú:
 9. Số điện thoại công ty: ; số điện thoại di động:
 10. Địa chỉ email:
 11. Trình độ chuyên môn:
 12. Quá trình công tác
 - Từ tháng .../.... đến tháng .../....:
 -
 - Từ tháng .../.... đến nay:
 13. Các chức vụ công tác hiện nay:
 - 13.1. Chức vụ tại tổ chức niêm yết:
 - 13.2. Chức vụ tại tổ chức khác:
 14. Tổng số cổ phần nắm giữ tại ngày đăng ký cuối cùng (24/5/2022): cổ phần.
 - 14.1. Đại diện phần vốn của: cổ phần, chiếm% vốn điều lệ.
 - 14.2. Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm vốn điều lệ.
 15. Các cam kết nắm giữ:
 16. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
 17. Những khoản nợ đối với công ty:
 18. Lợi ích liên quan đối với công ty:
 19. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty:
- Tôi cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày tháng năm 2022

Xác nhận của

Người khai

Số: 54/UDEC-KDKT

Vũng Tàu, ngày 22 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Công ty UDEC) được Đại hội đồng cổ đông thông qua và UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phân giao;

Căn cứ tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty UDEC;

Công ty UDEC báo cáo tổng kết năm 2021 và đề ra các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Đánh giá chung về tình hình kinh tế - xã hội

- Năm 2021, dịch bệnh Covid – 19 bùng phát mạnh và diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu, càng khó khăn hơn khi các biến chủng mới xuất hiện, tác động tiêu cực đến toàn bộ nền kinh tế thế giới.

- Tại Việt Nam, dịch bệnh đã hoành hành trong một thời gian dài tại nhiều tỉnh thành trên cả nước, đặc biệt là khu vực phía nam. Kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp không thể trụ nổi phải giải thể, phá sản, số lượng người thất nghiệp, mất việc làm gia tăng.

- Trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, dịch bệnh bắt đầu xảy ra và diễn biến phức tạp từ cuối tháng 6 năm 2021, lan rộng trên các huyện, thị xã, thành phố. Các hoạt động sản xuất kinh doanh chịu nhiều tác động tiêu cực do việc áp dụng giãn cách xã hội để phòng chống dịch bệnh Covid – 19 trên toàn tỉnh kéo dài đến tháng 11 năm 2021.

- Trong bối cảnh nền kinh tế suy giảm mạnh, thất nghiệp, dịch bệnh, nguy cơ lạm phát, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty UDEC chịu nhiều tác động do ảnh hưởng chung của nền kinh tế nên có những khó khăn nhất định.

2. Những thuận lợi

- Dịch bệnh Covid – 19 trên thế giới hiện vẫn diễn biến phức tạp, Chính phủ nỗ lực tìm kiếm các chính sách phù hợp nhất để thực hiện “mục tiêu kép” kiểm soát

tốt dịch bệnh, đi đôi với phục hồi tăng trưởng kinh tế và chuẩn bị giai đoạn phục hồi sau dịch bệnh.

- Hàng loạt chỉ đạo từ Chính phủ và các bộ ngành nhằm đưa cả nước về trạng thái "bình thường mới" như cho vay ưu đãi, hạ lãi suất phù hợp, điều chỉnh thời hạn trả nợ, giảm lãi, phí; linh hoạt chính sách ưu đãi tín dụng tại các ngân hàng thương mại, thúc đẩy tín dụng tiêu dùng để các doanh nghiệp có đủ vốn vượt qua khó khăn.

- Cùng với sự hỗ trợ và quan tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và nhất là UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cùng với các Sở, ban ngành trong tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty UDEC hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021.

3. Những khó khăn

- Nền kinh tế trong nước đối mặt với nhiều khó khăn thách thức như: sự suy giảm tăng trưởng do những tác động tiêu cực từ dịch bệnh Covid – 19 và suy thoái kinh tế toàn cầu.

- Tình hình giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án trọng điểm, chịu ảnh hưởng việc giãn cách xã hội nên không thể triển khai đúng tiến độ.

- Đầu tư trực tiếp nước ngoài cũng chịu ảnh hưởng tương tự, các nhà đầu tư, chuyên gia không thể nhập cảnh vào Việt Nam để triển khai hoạt động đầu tư.

II. VỀ TỔ CHỨC, NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY

I. Về công tác tổ chức

- Nhằm nâng cao hiệu quả và đáp ứng yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh, do đó Công ty đã điều động luân chuyển lại một số nhân sự, trên cơ sở đó để ổn định bộ máy phù hợp với sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Bộ máy tổ chức của Công ty đến thời điểm ngày 31/12/2021, cụ thể như sau:

❖ Ban Tổng Giám Đốc: 03 người.

❖ Các phòng/ban: 05 phòng/ban, gồm:

+ Phòng Hành chính – Nhân sự

+ Phòng Kinh doanh – Kỹ thuật

+ Phòng Tài chính – Kế toán

+ Phòng Vật tư – Thiết bị.

+ Phòng Thi công công trình

❖ Các xí nghiệp, bộ phận trực thuộc:

+ Xí nghiệp Sản xuất công nghiệp.

+ Sản giao dịch bất động sản UDEC.

❖ Các công ty con:

+ Công ty TNHH Du lịch UDEC: Vốn điều lệ 70 tỷ đồng, Công ty UDEC nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Công ty Cổ phần Thành Chí: Vốn điều lệ 43,89 tỷ đồng, Công ty UDEC nắm giữ 52.15% vốn điều lệ.

2. Về công tác nhân sự

- Tính đến ngày 31/12/2021, tổng số lao động khối văn phòng Công ty là 106 người (không kể lao động thi công tại các công trường, lao động tại các công ty con), giảm 28 người so với năm 2020. Trong đó:

- Trình độ đại học và trên đại học: 51 người, tỷ lệ 48%
- Trình độ cao đẳng : 06 người, tỷ lệ 6%
- Trình độ trung cấp : 09 người, tỷ lệ 8%
- Lao động có tay nghề : 23 người, tỷ lệ 22%
- Lao động phổ thông : 17 người, tỷ lệ 16%
- Thu nhập bình quân : 9 triệu đồng/người/tháng.

III. CÔNG TÁC ĐẢNG VÀ ĐOÀN THỂ

1. Về công tác Đảng

1.1. Đảng bộ cơ sở công ty

- Đảng bộ cơ sở công ty gồm 06 chi bộ trực thuộc, tổng số đảng viên đến ngày 31/12/2021 là 56 đồng chí (35 nam và 21 nữ), cụ thể như sau:

- Các chi bộ trực thuộc:
 - (i) Chi bộ Văn phòng Công ty : 14 đảng viên;
 - (ii) Chi bộ Phòng chuyên môn : 07 đảng viên;
 - (iii) Chi bộ Ban điều hành công trình : 10 đảng viên;
 - (iv) Chi bộ Xí nghiệp sản xuất công nghiệp : 06 đảng viên;
 - (v) Chi bộ Công ty TNHH Du Lịch UDEC : 06 đảng viên;
 - (vi) Chi bộ Công ty Cổ phần Thành Chí : 13 đảng viên.
- Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội:
 - Công đoàn cơ sở;
 - Đoàn thanh niên cơ sở;
 - Hội cựu chiến binh.

1.2. Kết quả công tác Đảng năm 2021

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách thường xuyên và hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp làm cho cán bộ, đảng viên, người lao động hiểu, yên tâm công tác và gắn bó xây dựng Công ty.

- Ban lãnh đạo tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động tốt gắn với việc quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên, người lao động, làm tốt công tác biểu dương khen thưởng đối với tập thể và cá nhân khi có thành tích xuất sắc.

- Đảng ủy Công ty thường xuyên bám sát các chủ trương, Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối để vận dụng vào tình hình thực tiễn của Công ty cho phù hợp.

- Giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong cấp ủy, thường xuyên tự phê bình và phê bình, tránh tư tưởng nể nang, né tránh không dám đấu tranh với những biểu hiện sai trái của cán bộ đảng viên; phòng chống tự diễn biến, tự chuyển hóa, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt đảng.

- Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giữa cấp ủy với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty nhằm gắn công tác xây dựng đảng với nhiệm vụ chính trị và sản xuất kinh doanh tại Công ty, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt.

- Ban lãnh đạo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh gắn với việc quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên, người lao động, làm tốt công tác biểu dương khen thưởng đối với tập thể và cá nhân khi có thành tích xuất sắc. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát theo đúng kế hoạch, đảm bảo theo đúng quy trình, thủ tục.

* Kết quả: Ban thường vụ Đảng ủy Khối công nhận: “Đảng bộ cơ sở Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2021”.

2. Công tác đoàn thể

2.1. Công tác Công đoàn cơ sở

- Năm 2021, việc thực hiện chế độ chính sách và quyền lợi của người lao động luôn luôn được đảm bảo. Công đoàn cơ sở Công ty đã thương thảo với Người sử dụng lao động đưa ra những quy định đúng pháp luật đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên trong quan hệ lao động.

- Ban chấp hành Công đoàn luôn quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, phối hợp chặt chẽ với Công ty trong việc kiểm tra, giám sát đảm bảo việc thực hiện đúng, đủ, kịp thời và công bằng các chế độ, chính sách về tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp ốm đau, các chế độ bảo hiểm, phụ cấp.

- Công đoàn đã phối hợp với Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật lao động và Luật công đoàn nhằm đảm bảo các quyền lợi đối với người lao động trong Công ty.

* Kết quả: Công đoàn ngành xây dựng tỉnh tặng danh hiệu “Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021”; Liên đoàn lao động tỉnh tặng bằng khen “Công đoàn cơ sở đã có thành tích xuất sắc trong phong trào giải việc nước – đảm việc nhà năm 2021”.

2.2. Công tác Đoàn thanh niên

- Tiếp tục đẩy mạnh và đưa vào thực hiện các cuộc vận động, hưởng ứng tích cực các chương trình do Tỉnh Đoàn, Liên đoàn lao động tỉnh phát động như: tham

gia hoạt động hiến máu nhân đạo, các chương trình khuyến khích trẻ em nghèo hiếu học, gia đình chính sách; trao học bổng cho học sinh nghèo hiếu học, nắm bắt kịp thời các đoàn viên thanh niên trong Công ty có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, tổ chức thăm hỏi và vận động đoàn viên tham gia ủng hộ.

- Đoàn thanh niên đã phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách đường lối đổi mới của Đảng và làm tốt công tác tư tưởng trong đoàn viên thanh niên Công ty, tạo niềm tin để đoàn viên thanh niên ra sức gắn bó, cống hiến và trung thành trong sự phát triển của Công ty, tạo nên động lực để đoàn viên thanh niên tích cực nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của Đảng ủy, Công ty giao.

- Ban chấp hành Đoàn luôn chú trọng và theo dõi để giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho các Chi bộ, tạo nguồn phát triển Đảng. Đồng thời nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên và các động cơ để phấn đấu vào Đảng.

* Kết quả: Tỉnh Đoàn Bà Rịa - Vũng Tàu tặng danh hiệu “Đoàn cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2021”.

3. Công tác đóng góp xã hội

- Công ty luôn xem việc tham gia công tác từ thiện xã hội là mục tiêu hành động xuyên suốt trong quá trình hoạt động và sản xuất kinh doanh. Năm qua Công ty đã tham gia đóng góp với số tiền 95,5 triệu đồng, thông các hoạt động như: đóng góp Quỹ vì người nghèo, thăm hỏi các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn, khuyết tật, ủng hộ quỹ “Niềm tin và ánh sáng” của Hội người mù tỉnh, tham gia hoạt động “Xuân tình nguyện” của ban chấp hành Đoàn tỉnh BR-VT, ủng hộ Quỹ cứu trợ tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kinh phí mua vacxin và phòng chống Covid-19, ủng hộ khó khăn do Covid – 19, đồng thời tham gia giám sát về công tác chính sách, chăm lo đời sống cho người lao động và công tác an sinh xã hội.

IV. VỀ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh : 448,00 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu : 411,13 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 3,09 tỷ đồng.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ TH 2021/ KH 2021	Tỷ lệ TH 2021/ TH 2020

I	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	375.11	448.00	325.24	72.60%	86.70%
STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ TH 2021/ KH 2021	Tỷ lệ TH 2021/ TH 2020
1	Giá trị SXKD công ty mẹ	229.27	333.63	239.93	71.91%	80.17%
1.1	Giá trị xây lắp	243.04	257.11	206.00	80.12%	84.76%
1.2	Giá trị sản xuất BTNN và công	29.60	37.45	30.68	81.91%	103.63%
1.3	Giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	0.15	0.72	0.63	87.24%	418.73%
1.4	Giá trị kinh doanh BĐS	0	35.40	0		
1.5	Giá trị thương mại (bán vật tư khác: nhũ tương)	26.48	2.95	2.63	88.98%	9.91%
2	Giá trị SXKD công ty con	75.85	114.37	85.31	74.59%	112.46%
2.1	Công ty Thành Chí	60.95	97.90	53.16	54.30%	87.21%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	14.89	16.47	32.15	195.20%	215.91%
II	Tổng doanh thu	428.13	411.13	308.85	75.12%	72.14%
1	D. thu công ty mẹ	372.10	316.81	241.37	76.19%	64.87%
1.1	Doanh thu sản xuất và xây lắp	310.63	237.61	198.62	83.59%	63.94%
1.2	Doanh thu sản xuất BTNN và công	24.58	34.05	27.89	81.91%	113.45%
1.3	Doanh thu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	0.14	0.66	0.57	87.29%	402.11%
1.4	Doanh thu kinh doanh BĐS	0	32.18	0	-	-
1.5	Doanh thu cho thuê khách sạn	8.50	8.50	8.50	100%	100%

1.6	Doanh thu tái chính và thu nhập khác	4.19	1.15	3.40	295.65%	81.14%
STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ TH 2021/ KH 2021	Tỷ lệ TH 2021/ TH 2020
1.7	Doanh thu thương mại (bán vật tư khác)	24.07	2.68	2.39	89.36%	9.93%
2	Doanh thu các công ty con	68.80	103.97	77.55	74.59%	112.72%
2.1	Công ty Thành Chí	55.42	89.00	48.32	54.30%	87.19%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	13.38	14.97	29.23	195.24%	218.49%
3	Loại trừ doanh thu nội bộ	(12.77)	(9.65)	(10.07)	104.40%	78.86%
III	Lợi nhuận trước thuế	(3.38)	13.39	(19.10)	-142.64%	565.81%
1	Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	(3.18)	3.28	(23.25)	-709.12%	731.66%
2	Lợi nhuận trước thuế công ty con	(11.78)	(4.44)	(1.56)	35.05%	13.21%
2.1	Công ty Thành Chí	3.47	11.25	5.35	47.52%	154.29%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	(15.24)	(15.69)	(6.90)	43.99%	45.28%
3	Loại trừ lợi nhuận nội bộ	11.58	14.55	5.71	39.27%	49.33%
4	Lợi nhuận sau thuế	(8.64)	3.09	(21.23)	-	-

* Thực hiện các khoản nộp ngân sách nhà nước năm 2021:

+ Công ty mẹ: 4.03 tỷ đồng;

+ Hợp nhất: 9.46 tỷ đồng.

3. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021

Việc thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 gặp rất nhiều khó khăn cả chủ quan và khách quan, doanh thu và lợi nhuận đều không đạt như chỉ tiêu đề ra do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 kéo dài, song với sự quyết tâm cao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc luôn sát sao chỉ đạo cụ thể về những giải pháp đẩy nhanh tiến độ, thúc đẩy sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, bên cạnh đó luôn có sự đoàn kết và nỗ lực của toàn thể CB-CNV, Công ty vẫn giữ vững

được sự ổn định. Từ đó đánh giá những mặt đạt được và chưa đạt được trên, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 như sau:

3.1. Về lĩnh vực thi công xây dựng

- Trong năm 2021, Công ty tập trung hoàn thành các công trình chuyển tiếp và khởi công một số công trình mới như sau:

- Công trình đường cao tốc Lộ Tè - Rạch Sỏi ;
- Công trình Bệnh viện Vũng Tàu ;
- Khu tái định cư Tây Bắc AIII ;
- Công trình Khu nhà ở Dự án Marine city - Cầu Cửa Lấp ;
- Cung cấp, sản xuất và thi công nền đá gia cố Cảng Gemalink ;
- Hạ tầng kỹ thuật khu The Tropicana thuộc dự án Nova World Hồ Tràm ;
- Hạ tầng kỹ thuật khu B2 dự án Edenia Resort ;
- Dự án TTTM Nguyễn Trãi Plaza – Công ty BDS Sài Gòn ;
- Cải tạo nâng cấp QL 53 Trà Vinh ;
- Chung cư tái định cư Đông quốc lộ 56 – thành phố Bà Rịa.

- So với những năm trước đây, các công trình mới đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh trong năm 2021 Công ty nhận thực hiện rất hạn chế. Vì vậy đã ảnh hưởng nhiều đến giá trị sản lượng và doanh thu xây lắp theo kế hoạch. Đồng thời việc thanh quyết toán các công trình xây dựng của Chủ đầu tư còn chậm do một số nguyên nhân chủ quan và khách quan.

3.2. Về lĩnh vực sản xuất, thi công bê tông nhựa nóng, công bê tông ly tâm đúc sẵn, đá gia cố xi măng và bê tông xi măng

Trong năm 2021, sản lượng và doanh thu giảm không đạt được như kế hoạch đã đề ra: sản lượng đạt 81,57%, doanh thu đạt 81,91%. Bên cạnh việc ảnh hưởng đến từ tình hình dịch bệnh Covid – 19. Công ty chịu ảnh hưởng từ cạnh tranh trực tiếp chủ yếu từ các đơn vị trong ngành mà còn đến từ hoạt động tổ chức, sản xuất kinh doanh.

3.3. Về lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Công ty đã ký kết hợp đồng cho thuê farm. Tuy nhiên, do ảnh hưởng dịch bệnh và các yếu tố khách quan không thuận lợi khác, vì vậy trong năm 2021 doanh thu lĩnh vực hoạt động này chỉ đạt 87,29% so với kế hoạch của năm.

3.4. Về hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty con

3.4.1. Công ty Cổ phần Thành Chí

- Sáu tháng cuối năm 2021 do tình hình dịch Covid – 19 bùng phát mạnh, lệnh phong tỏa toàn tỉnh kéo dài gần ba tháng dẫn đến mọi hoạt động SXKD của Công ty Thành Chí đều ngưng trệ.

- Mô đất lô 4 hết khai trường khai thác và chưa có sự thống nhất của HEQT nên việc bồi thường giải phóng mặt bằng 5,7 ha còn lại của lô 4 chưa thực hiện được.

Vì các nguyên nhân trên nên doanh thu trong năm 2021 của Công ty Cổ phần Thành Chí chỉ đạt 48,32 tỷ đồng tương đương đạt 54,3% kế hoạch.

3.4.2. Công ty TNHH Du lịch UDEC

- Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty Du lịch UDEC là khách sạn, nhà hàng, dịch vụ; đối tượng khách chủ yếu chiếm khoảng 90% là khách công tác và chuyên gia nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp, không có khách du lịch, nghỉ dưỡng. Trong giai đoạn giãn cách xã hội, Công ty đã khai thác tốt đối tượng khách hàng là các công ty, cảng biển làm việc 3 tại chỗ, một cung đường hai điểm đến.

- Trong bối cảnh khó khăn nhưng Công ty Du lịch UDEC thực hiện đạt và vượt kế hoạch doanh thu, cụ thể đạt 195,2%. Đó là sự nỗ lực của tập thể cán bộ nhân viên Công ty Du lịch UDEC.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG

- Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu kế hoạch 5 năm 2021 – 2025. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và thách thức đan xen, nhưng khó khăn thách thức nhiều hơn.

- Ngay trong tháng 1 năm 2022, Quốc hội Việt Nam đã biểu quyết thông qua Nghị quyết về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, ngay từ đầu năm 2022, các cấp, các ngành cần tiếp tục thực hiện nghiêm túc, quyết liệt “mục tiêu kép”, ưu tiên bảo vệ sức khỏe của người dân; đồng thời, tạo điều kiện cho các hoạt động kinh tế - xã hội diễn ra bình thường, không hoang mang, nhưng không được chủ quan.

- Các hoạt động đầu tư được dự báo có nhiều chuyển biến tốt và tích cực hơn năm 2021. Năm 2022 là năm đầu tư cho hoạt động logistics, hạ tầng giao thông và bắt đầu sản xuất khu công nghiệp tăng cao.

II. CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Định hướng của Công ty trong năm 2022

Trên cơ sở thực tế của việc thực hiện kế hoạch năm 2021 và đánh giá những thuận lợi, khó khăn của Công ty và tình hình phát triển kinh tế xã hội của đất nước trong năm 2022. Công ty UDEC đề ra định hướng chủ yếu là:

- Tiếp tục ổn định sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, nâng cao mức thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

- Phát huy lợi thế của các công ty con để có sự đóng góp vào phát triển chung của Công ty UDEC.

- Tập trung thực hiện việc thoái vốn nhà nước tại Công ty trong năm 2022. Thực hiện các thủ tục pháp lý các dự án bất động sản để sớm đưa sản phẩm ra thị trường.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Trên cơ sở định hướng, Công ty đề ra các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ KH 2022/ TH 2021
I	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	325.24	332.97	102.38%
1	Giá trị SXKD công ty mẹ	239.93	246.40	102.70%
1.1	Giá trị xây lắp	206.00	172.83	83.90%
1.2	Giá trị sản xuất BTNN và công	30.68	37.46	122.11%
1.3	Giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	0.63	0.72	114.71%
1.4	Giá trị kinh doanh BĐS	0	35.39	-
1.5	Giá trị thương mại (bán vật tư khác)	2.63	0	-
2	Giá trị SXKD công ty con	85.31	88.00	105.15%
2.1	Công ty Cổ phần Thành Chí	53.16	55.00	103.46%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	32.15	33.00	102.64%
II	Tổng doanh thu	308.85	309.00	100.05%
1	Doanh thu công ty mẹ	241.37	233.64	96.80%
1.1	Doanh thu sản xuất và xây lắp	198.62	157.12	79.10%
1.2	Doanh thu sản xuất BTNN và công	27.89	34.05	122.11%
1.3	Doanh thu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	0.57	0.65	114.56%
1.4	Doanh thu kinh doanh BĐS	0	32.17	-
1.5	Doanh thu cho thuê khách sạn	8.50	8.50	100%
1.6	Doanh thu bán vật tư khác	2.39	-	-
1.7	Doanh thu tài chính và thu nhập khác	3.40	1.14	33.71%
2	Doanh thu các công ty con	77.55	85.00	109.61%
2.1	Công ty Cổ phần Thành Chí	48.32	55.00	113.82%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	29.23	30.00	102.64%
3	Loại trừ doanh thu nội bộ	(10.07)	(9.65)	95.78%
III	Lợi nhuận trước thuế TNDN	(19.09)	10.23	-
1	Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	(23.25)	6.87	-
2	Lợi nhuận trước thuế công ty con	(1.55)	(1.90)	122.04%
2.1	Công ty Cổ phần Thành Chí	5.34	4.50	84.18%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	(6.90)	(6.40)	92.72%
3	Loại trừ nội bộ	5.71	5.25	92.01%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(21.23)	3.15	-

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

1. Đối với công tác tổ chức

- Tiếp tục thực hiện việc bình thường mới theo Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid - 19" để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị đứt gãy, ảnh hưởng đến kế hoạch đặt ra.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức phù hợp với sự phát triển của Công ty. Bố trí, điều động, sắp xếp nguồn nhân lực linh hoạt để phát huy được năng lực của từng cán bộ công nhân viên trong Công ty.

- Tăng cường áp dụng và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng tại Công ty như chương trình ISO 9001 - 2015 và chương trình quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001 - 2007.

- Tiếp tục triển khai, giám sát thực hiện các chiến lược, nâng cao năng suất chất lượng có hiệu quả. Tập trung nguồn vốn, nguồn nhân lực để nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.

- Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên nhằm động viên khuyến khích người lao động sáng tạo trong công việc.

- Tăng cường triển khai các khóa đào tạo nội bộ cho cán bộ công nhân viên, giúp tiết kiệm chi phí đào tạo cũng như trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực tế công việc một cách hệ thống và hiệu quả hơn.

- Thực hiện khen thưởng, kỷ luật nghiêm túc, kịp thời, tạo động lực cho những cán bộ công nhân viên có những thành tích tốt trong lao động, sản xuất.

2. Đối với lĩnh vực thi công xây lắp

- Thi công các công trình theo đúng tiến độ kế hoạch đề ra, thực hiện giám sát chặt chẽ từng công trình, đảm bảo vốn thi công cho các công trình.

- Đẩy nhanh công tác thi công các công trình chuyển tiếp, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng của kế hoạch đề ra. Đối với những công trình chuyển tiếp còn vướng mắc chưa triển khai được, cần làm việc với chủ đầu tư cùng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để công trình tiếp tục được triển khai sớm.

- Cập nhật thông tin đầu thầu các công trình để tham gia nhận thầu thi công xây dựng; tìm kiếm các dự án, công trình mới đem lại sản lượng và doanh thu cao hơn.

- Tổ chức công trường thi công gọn gàng, khoa học, đặt vấn đề an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ lên trên hết.

- Giám sát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng vật tư, thiết bị thi công công trường một cách hiệu quả theo quy chế quản lý vật tư, thiết bị đã được ban hành, từ đó giảm được chi phí trong sản xuất kinh doanh và tăng lợi nhuận.

- Trên cơ sở năng lực, thể mạnh, kinh nghiệm trong lĩnh vực này, tích cực tìm kiếm công trình để tham gia đầu thầu, nhận thầu; hợp tác, liên doanh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài ngành để tìm kiếm các dự án và công trình thi công.

- Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của các cán bộ kỹ thuật, xác định trách nhiệm của cán bộ kỹ thuật về trách nhiệm xây dựng do mình đảm nhận, chú trọng công tác an toàn lao động và vệ sinh công trường trong quá trình thi công.

3. Đối với lĩnh vực sản xuất, thi công bê tông nhựa nóng và các sản phẩm cấu kiện bê tông đúc sẵn

- Không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tiếp tục áp dụng và kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện bộ định mức tiêu hao nguyên vật liệu; thực hiện tiết kiệm tối đa trong sản xuất.

- Tổ chức sản xuất kinh doanh an toàn, tiết kiệm, tránh thất thoát tiêu hao vật tư, thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị để giảm thiểu hư hỏng. Kiểm tra đối chiếu, so sánh với định mức chặt chẽ để góp phần mang lại hiệu quả cao.

4. Đối với lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản

Nghiên cứu thị trường, tìm kiếm quỹ đất để đầu tư các dự án bất động sản có quy mô nhỏ và vừa nhằm tạo ra nguồn thu và lợi nhuận nhanh cho Công ty.

5. Đối với lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Trên cơ sở hiện có, tiếp tục hợp tác với đối tác nhằm duy trì hoạt động nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

6. Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con

6.1. Công ty Cổ phần Thành Chí

- Phần đầu thực hiện tốt kế hoạch và nhiệm vụ được giao trong năm 2022.

- Tích cực xây dựng chiến lược và đề ra biện pháp kinh doanh khai thác mỏ đá, vật liệu xây dựng và cho thuê kho bãi được phát triển tốt hơn.

- Phát triển hệ thống cho thuê kho bãi, hoàn thiện hệ thống phân phối, phương tiện vận chuyển để đảm bảo tính chủ động và linh hoạt trong kinh doanh.

6.2. Công ty TNHH Du lịch UDEC

- Cùng cố đồng bộ nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú, ăn uống, giải trí.

- Tiếp tục đẩy mạnh Marketing để quảng bá rộng rãi hình ảnh khách sạn, giới thiệu các sản phẩm của khách sạn qua các kênh online, các trang mạng xã hội : zalo, facebook và giới thiệu trực tiếp đến các công ty, nhà máy, trong khu công nghiệp, hãng tàu, cảng biển để giới thiệu sản phẩm.

- Khai thác nguồn khách hàng và sử dụng tối đa công năng các mặt bằng còn trống ; phát triển kinh doanh một số dịch vụ khác trong Giấy phép đăng ký kinh doanh như : dịch vụ lữ hành nội địa, bán vé tàu, vé máy bay,... để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, đem lại doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

- Tuyển dụng nhân sự có tay nghề bổ sung hoặc thay thế cho các nhân sự yếu kém. Tăng cường công tác đào tạo nghề tại chỗ.

- Tiếp tục ổn định sản xuất kinh doanh, xây dựng đội ngũ chuyên nghiệp. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn chi phí, thực hiện tiết kiệm tránh lãng phí, thất thoát nhằm tăng lợi nhuận tối đa, đạt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch được giao.

7. Đối với các công tác Đảng, đoàn thể

7.1. Công tác Đảng

- Trong năm 2022, Đảng bộ cơ sở Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025, các Nghị quyết của Đảng bộ xây dựng cho năm 2022. Triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Chỉ đạo các chi bộ triển khai Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022 – 2025. Tiếp tục bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho đảng viên, CBCNV học tập, quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của trung ương, Tỉnh ủy và Đảng ủy Khối.

- Đảng bộ cơ sở dự kiến kết nạp 04 đảng viên trong năm 2022, sắp xếp tổ chức Đảng để đảng viên sinh hoạt sát với chức năng nhiệm vụ của cá nhân, tổ chức. Đồng thời tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự, an toàn trong Công ty và làm tốt công tác an sinh xã hội.

- Đảng bộ công ty phấn đấu trong năm 2022 có 90% trở lên đảng viên trong Đảng bộ đạt tiêu chuẩn đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ ; Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh.

7.2. Công tác Công đoàn

- Tham gia hoạt động theo phương hướng và nhiệm vụ của Công đoàn ngành Xây dựng; Tham gia các phong trào thi đua của Công đoàn ngành, tạo sự chuyển biến mạnh trong nhận thức và hành động của người lao động. Đồng thời vận động đoàn viên nâng cao vai trò tham gia quản lý, tìm kiếm việc làm, đồng hành cùng Công ty vượt qua khó khăn, thách thức.

- Thực hiện tốt công tác phát triển đoàn viên cả về số lượng và chất lượng, giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng. Xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh.

7.3. Công tác Đoàn Thanh niên

Tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng trong đoàn viên thanh niên trong công ty, tạo niềm tin để đoàn thanh niên ra sức làm việc, gắn bó, cống hiến cho sự phát triển của công ty. Tạo động lực để đoàn viên thanh niên tích cực lao động, học tập nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

PHẦN III KẾT LUẬN

Năm 2021 là một năm đầy khó khăn, thách thức cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty UDEC, các công trình xây dựng có nguồn vốn ngân sách bị cắt giảm, nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh hạn chế. Công ty tích cực tìm kiếm các công việc từ nguồn vốn ngoài ngân sách. Tuy nhiên với sự đoàn kết, quyết tâm cao của Ban Tổng Giám đốc cùng CB.CNV đã vượt qua phần nào khó khăn, từng bước ổn định sản xuất trong năm 2021. Trên cơ sở xác định rõ những nguồn lực hiện tại, Công ty đã xây dựng kế hoạch năm 2022 và thực hiện ngay từ những ngày đầu năm.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa -- Vũng Tàu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

Trân trọng báo cáo ./.



TỔNG GIÁM ĐỐC

[Handwritten signature]
Hồ Thanh Côn

Số : 02/BC.HĐQT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 20 tháng 5 năm 2022.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ chức năng, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty năm 2021, nội dung cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Năm 2021 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2021 – 2025. Trong bối cảnh đất nước gặp những khó khăn, thách thức của dịch bệnh Covid – 19, chính quyền địa phương tỉnh BR – VT, người dân và cộng đồng doanh nghiệp đã quyết liệt thực hiện lộ trình thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid – 19; nỗ lực phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra, góp phần xây dựng BR – VT trở thành tỉnh mạnh về công nghiệp, cảng biển, dịch vụ hậu cần cảng, du lịch và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng rất lớn trên nhiều lĩnh vực đến cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh BR – VT.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu trong lĩnh vực nhận thầu thi công xây dựng công trình; trong năm 2021 dưới sự chỉ đạo điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc cùng với sự nỗ lực của CB.CNV, người lao động, Công ty UDEC và các công ty thành viên đã vượt qua những khó khăn, vướng mắc và phòng chống dịch bệnh Covid – 19 để thực hiện công tác quản trị và kinh doanh một cách tốt nhất, Công ty đã duy trì được sự ổn định sản xuất kinh doanh và đảm bảo việc làm cho người lao động.

- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán độc lập, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất toàn công ty năm 2021 đạt được là:

Đơn vị tính: Triệu đồng

stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ TH/KH năm 2021	Tỷ lệ thực hiện 2021/2020
-----	----------	--------------------	-------------------	--------------------	----------------------	---------------------------

1	2	3	4	5	6 = 5:4	7 = 5:3
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	428.134	411.130	308.848	75,12%	72,13%
2	Lợi nhuận thực hiện trước thuế thu nhập doanh nghiệp	(3.376)	13.380	(19.096)	-	-
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(8.642)	3.090	(21.234)	-	-
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-	0,9%	-	-	-
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (ĐVT: đồng)	(288)	89	(675)	-	-

(Nguồn số liệu theo báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán).

Nguyên nhân dẫn đến kết quả kinh doanh lỗ: Tại Công ty UDEC lỗ chủ yếu là do không thực hiện được kế hoạch của hoạt động kinh doanh bất động sản, làm giảm lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch. Công ty Du lịch UDEC hoạt động kinh doanh khách sạn Golf Phú Mỹ tiếp tục bị ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid – 19 và chi phí lãi vay tín dụng đầu tư xây dựng khách sạn. Công ty Cổ phần Thành Chí doanh thu khai thác mỏ đá, cho thuê kho bãi giảm mạnh dẫn đến giảm lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch năm.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2 (27/4/2015 – 27/4/2020) kết thúc nhiệm kỳ vào ngày 27/4/2020, nhưng đến nay chưa thực hiện được việc bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của nhiệm kỳ tiếp theo. Nguyên nhân: Thẩm quyền trình Đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước chấp thuận nhân sự tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thuộc người đại diện phần vốn nhà nước. Đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Công ty là UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cổ đông chiếm cổ phần chi phối nắm giữ 67,69% vốn điều lệ) cử 02 người đại diện phần vốn nhà nước là ông Trần Thái Hòa và Hồ Thanh Côn tham gia vào HĐQT và ứng cử chức danh Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc công ty; thời hạn cử người đại diện theo nhiệm kỳ HĐQT, đến ngày kết thúc nhiệm kỳ HĐQT, Đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước chưa có quyết định đề cử lại hoặc đề cử người khác làm người đại diện và tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ tiếp theo.

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị hoạt động căn cứ vào khoản 3 Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020: Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua và tình hình thực tiễn trong sản xuất kinh doanh trong năm vừa qua, HĐQT đã phát huy vai trò trong

việc lãnh đạo, chỉ đạo trên các lĩnh vực hoạt động của công ty, trực tiếp định hướng và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các giải pháp để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.

- HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất để đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty. Trên cơ sở đó HĐQT ban hành các nghị quyết, quyết định để Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu trong sản xuất kinh doanh. Đồng thời, thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định. Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và thông qua các vấn đề sau:

+ Lần 1: Ngày 24/3/2021: Thông qua phương án kinh doanh năm 2021 – 2022 của công ty con Công ty Du lịch UDEC. Làm việc với ngân hàng Agribank chi nhánh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc cho Công ty Du lịch UDEC tiếp tục vay vốn để bổ sung vốn lưu động kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng, hoạt động vui chơi giải trí, du lịch.

+ Lần 2: Ngày 16/4/2021: Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Thống nhất chọn ngày 26/6/2021 tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nội dung trình tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Cử người đại diện vốn của Công ty UDEC tham gia vào Hội đồng quản trị và ứng cử các chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc công ty con Công ty Cổ phần Thành Chí nhiệm kỳ 2021 – 2026.

+ Lần 3: Ngày 18/5/2021: Thông qua việc cử nhân sự tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thành Chí nhiệm kỳ 2021 – 2026; bổ nhiệm ông Trần Thái Hòa - Chủ tịch HĐQT Công ty giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty con Công ty Du lịch UDEC nhiệm kỳ 2021 – 2026.

+ Lần 4: Ngày 17/7/2021, HĐQT thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị tư vấn thực hiện việc soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của doanh nghiệp.

+ Lần 5: Ngày 26/10/2021, HĐQT thông qua việc bổ nhiệm lại ông Võ Thành Tài thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc công ty.

2. Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát

2.1. Thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021

- Kế hoạch chi thù lao, tiền lương và các quyền lợi khác cho hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát bằng với số kế hoạch của năm 2020 là không quá 727 triệu đồng.

- Tình hình thực hiện: Chủ tịch Hội đồng quản trị làm việc chuyên trách được hưởng lương theo quy chế lương của Công ty không hưởng thù lao, tổng tiền lương đã thanh toán là 338,3 triệu đồng. Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách hưởng thù lao. Trong năm Công ty chưa chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát. Tổng tiền lương, thù lao và các quyền lợi khác cho hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát đã thanh toán là 338,3 triệu đồng, sau khi Công ty thực hiện quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2021 sẽ chuẩn xác lại số phải thanh toán cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.



2.2. Thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022

- Hiện nay, Công ty đang làm việc với Đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước để được phê duyệt quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch năm 2022. Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tạm thời việc chi thù lao, tiền lương và các quyền lợi khác cho hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022 bằng với số kế hoạch của năm 2021.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

1. Công tác giám sát

- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm việc chuyên trách tại Công ty, các thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức vụ điều hành Công ty, nên việc giám sát tham gia chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty luôn kịp thời, tạo điều kiện cho Ban điều hành Công ty tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh được thuận lợi.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác, nhằm đảm bảo việc điều hành Công ty luôn tuân thủ theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty. Tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

- Các chế độ chính sách, quyền lợi dành cho người lao động được đảm bảo theo quy định của nhà nước và Điều lệ công ty; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp được công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động.

2. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và nghiêm túc phối hợp hoạt động nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông, phát triển công ty. Trong các phiên họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát. Thông qua hoạt động giám sát, Ban kiểm soát đã cung cấp cho HĐQT những đánh giá khách quan về tình hình hoạt động của công ty, cũng như phối hợp với công ty trong các đợt kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp trên cơ sở chức năng độc lập của mình.

- Ban kiểm soát luôn giữ mối quan hệ phối hợp, hợp tác với HĐQT và đưa ra các kiến nghị với HĐQT về chủ trương và nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định hiện hành và giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

3. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc điều hành

- Tổng Giám đốc là người đại diện pháp luật theo Điều lệ Công ty, là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả. Trong năm vừa qua, mối quan hệ giữa HĐQT và Tổng Giám đốc điều hành diễn ra thuận lợi trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2022

1. Công tác tổ chức

- Căn cứ quyết định số 1384/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước) về việc cử người đại diện phần vốn

nhà nước tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, theo đó ông Trần Thái Hòa được giao đại diện quản lý 67,69% phần vốn nhà nước, tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty và ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị tiếp tục làm việc với người đại diện phần vốn nhà nước, Đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước về việc đề cử nhân sự tham gia ứng cử và bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Thực hiện việc bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 và bàn giao công việc cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát mới được bầu.

- Thực hiện công tác thoái vốn nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; thông qua kế hoạch phát triển dài hạn, tái cấu trúc công ty trong nhiệm kỳ tới.

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh

- Trong năm qua, còn tồn tại những việc chưa làm được do yếu tố chủ quan và khách quan tạo nên, HĐQT cũng đã hoàn thành cơ bản nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao và tâm huyết của mình vì sự ổn định và phát triển của Công ty. Những kết quả đạt được nêu trên vừa là nền tảng, vừa là tiền đề để Công ty thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 tự tin hơn. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đã xem xét và thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, cụ thể như sau:

stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ KH2022/TH2021
1	2	3	4	5	6 = 5:4
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	308.849	309.000	100,05%
2	Lợi nhuận thực hiện trước thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	(19.096)	10.230	-
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	(21.234)	3.150	-
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-	0,8	-
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cp	(675)	90	-

Hội đồng quản trị tin tưởng rằng với sự nỗ lực làm việc và thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của mình để xây dựng và thông qua được chiến lược kinh doanh đúng định hướng, tổ chức đội ngũ người lao động chuyên nghiệp sẽ góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao giá trị thương hiệu doanh nghiệp, tạo giá trị thặng dư cho cổ đông và các nhà đầu tư, đóng góp an sinh xã hội cho địa phương, tạo nền tảng cho sự ổn định và phát triển lâu dài của doanh nghiệp.

Trên đây là nội dung báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động năm 2021.
HĐQT xin gửi đến toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Trần Thái Hòa

Số: 01/BC.BKS.UDEC

Vũng Tàu, ngày 22 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh BR – VT;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Kết quả báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ngày 12 tháng 4 năm 2022;

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xin báo cáo tình hình tài chính và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Hoạt động chung

- Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ chặt chẽ theo quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty đã ban hành. Công tác triển khai thực hiện việc giám sát, kiểm tra kiểm soát trong Công ty được thực hiện theo kế hoạch năm 2021 đã được Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh theo đúng chức năng của mình.

- Tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị theo thư mời, kiểm tra việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận quản lý thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính, xem xét việc chấp hành luật, chính sách và chế độ tài chính kế toán của Công ty áp dụng.



2. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty

2.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, thực hiện nghiêm túc các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Điều lệ của Công ty.

- Công tác chỉ đạo của Hội đồng quản trị mang tính chiến lược với các mục tiêu kế hoạch, đồng thời chỉ đạo sát sao trong từng thời kỳ báo cáo. Chỉ đạo điều hành dựa trên Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan. Trong những việc mang tính cấp thiết, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp bất thường để ra các nghị quyết kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc điều hành và thực hiện.

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, được ban hành tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đồng thời được Ban Tổng Giám đốc điều hành triển khai nghiêm túc và kịp thời.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách của Công ty đã chỉ đạo, giám sát và phối hợp thực hiện cho Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.

2.2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị được Ban Tổng Giám đốc triển khai nghiêm túc và thực hiện kịp thời, theo đúng chỉ đạo và yêu cầu. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động đưa ra các giải pháp và đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị về các vấn đề liên quan đến Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2.3. Công tác tổ chức họp và ban hành nghị quyết

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ và đột xuất nhằm đề ra các chủ trương đúng đắn kịp thời, giúp Công ty luôn hoạt động đúng định hướng, góp phần vào việc tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Các nghị quyết thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị được thực hiện công bố thông tin trên website của công ty, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và UBCKNN theo quy định về công bố thông tin của công ty niêm yết.

II. Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Đối với những công trình chuyển tiếp, Công ty tiếp tục triển khai đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng thi công như: Bệnh viện đa khoa Vũng Tàu; đường cao tốc Lộ Tè - Rạch Sỏi; hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Tây Bắc A3, thành phố Vũng Tàu; khu đô thị phố biển Marine City, huyện Long Điền; sản xuất, cung cấp và thi công nền đá gia cố cảng Gemalink giai đoạn 1.

Những tồn tại vướng mắc

- Một số công trình trúng thầu thi công sử dụng vốn ngân sách vẫn chưa triển khai hoàn thiện được như: Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở công nhân, thị xã Phú Mỹ; đường D15 thành phố Vũng Tàu do vướng mắc về đền bù vẫn chưa quyết toán.

- Xi nghiệp Sản xuất Công nghiệp là đơn vị trực tiếp sản xuất bê tông nhựa nóng và thi công thảm bê tông nhựa; bê tông thương phẩm; sản xuất công bê tông ly tâm các loại. Tổng doanh thu thực hiện đạt được trong năm là 27,8 tỷ đồng, đạt 81,9% so với kế hoạch giao, chưa tương xứng với năng lực thực hiện của xi nghiệp.

2. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con

- Công ty Cổ phần Thành Chi: Với tổng doanh thu đạt được là 48,3 tỷ đồng, đạt 54,3% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đạt được là 4,5 tỷ đồng, đạt 50,9% so với kế hoạch (UDEEC hưởng theo tỷ lệ sở hữu là 52,15% trên vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thành Chi). Nguyên nhân không đạt kế hoạch do ảnh hưởng điện tích kho bãi bị thu hẹp (nhà kho số 5 chưa xây dựng lại sau sự cố hồi tháng 4 năm 2020), mỏ đá lộ 4 khai trường bị thu hẹp hết cốt khai thác.

- Công ty TNHH Du lịch UDEC: Tổng doanh thu năm 2021 đạt được 29,2 tỷ đồng, đạt 195,2% so với kế hoạch, lợi nhuận sau thuế là âm 6,9 tỷ đồng. Tổng doanh thu đạt được vượt kế hoạch 14,2 tỷ đồng. Kết quả đạt được do trong năm Công ty khai thác tốt nguồn khách chuyên gia làm việc tại các khu công nghiệp thực hiện việc giãn cách xã hội, dẫn đến lợi nhuận giảm lỗ 8,7 tỷ đồng so với kế hoạch lỗ 15,6 tỷ đồng.

3. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

3.1. Công tác nhận thầu thi công các công trình xây dựng

Năm 2021, mặc dù tiếp tục bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19, Công ty đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả đạt được là:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% TH so với KH
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	448.00	321.79	71.8%
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	411.13	308.84	75.1%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.09	(21,23)	-

3.2. Công tác triển khai đầu tư các dự án

Các dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, điển hình như: Khu đô thị Nam Quốc lộ 51 thành phố Bà Rịa chưa tìm được nguồn vốn đầu tư cho dự án.

4. Kết quả kiểm tra báo cáo tài chính năm 2021

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2021 và kết thúc vào ngày 31/12/2021. Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán, đơn vị thực hiện kiểm toán là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Ban kiểm soát đánh giá báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

4.1. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2021

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2021	Năm 2020	Tăng/giảm
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5 = 3 - 4</i>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	303.296.159.573	427.550.385.819	(124.254.226.246)
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	303.296.159.573	427.550.385.819	(124.254.226.246)
4. Giá vốn hàng bán	11	275.223.097.378	374.116.339.762	(98.893.242.384)
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	28.073.062.195	53.434.046.057	(25.360.983.862)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	144.694.333	140.990.224	3.704.109
7. Chi phí tài chính	22	25.693.999.795	27.487.347.788	(1.793.347.993)
- Trong đó: Chi phí lãi vay		25.393.999.795	27.487.347.788	(2.093.347.993)
8. Chi phí bán hàng	23	3.004.395.583	3.288.475.739	(284.080.156)
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	19.343.083.907	25.485.136.301	(6.142.052.394)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 23 - 24)	30	(19.823.722.757)	(2.685.923.547)	17.137.799.210
11. Thu nhập khác	31	5.407.504.951	443.111.962	4.964.392.989
12. Chi phí khác	32	4.680.114.264	1.133.591.008	3.546.523.256
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	727.390.687	(690.479.046)	1.417.869.733
14. Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	(19.096.332.070)	(3.376.402.593)	15.719.929.477
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	757.373.627	2.217.390.186	(1.460.016.559)
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	1.380.493.816	3.048.490.898	(1.667.997.082)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60	(21.234.199.513)	(8.642.283.677)	12.591.915.836
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61	(23.429.525.333)	(9.991.739.439)	13.437.785.894
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	2.195.325.820	1.349.455.762	845.870.058
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(675)	(288)	387

4.2. Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: Đồng

STT	TÀI SẢN	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN (I-II+III+IV+V)	100	557.031.172.198	576.178.316.159
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	12.218.703.744	14.713.653.092
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	400.000.000	985.290.970
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	248.383.200.702	250.028.325.230
IV	Hàng tồn kho	140	275.125.367.035	285.814.717.306
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	20.903.900.717	24.636.329.561
B	TÀI SẢN DÀI HẠN(I+II+III+IV+V+VI)	200	492.104.754.709	520.670.450.276
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	7.716.127.649	6.889.112.009
II	Tài sản cố định	220	416.953.977.408	435.105.184.125
III	Bất động sản đầu tư	230	48.494.589.650	54.761.273.378
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	13.945.968.179	14.581.337.343
V	Đầu tư tài chính dài hạn	250	17.699	300.017.699
VI	Tài sản dài hạn khác	260	4.994.074.124	9.033.525.722
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A + B)	270	1.049.135.926.907	1.096.848.766.435
	NGUỒN VỐN			
C	NỢ PHẢI TRẢ	300	675.976.378.400	700.824.935.872
I	Nợ ngắn hạn	310	494.923.895.892	499.999.525.412
II	Nợ dài hạn	330	181.052.482.508	200.825.410.460
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	373.159.548.507	396.023.830.563
I	Vốn chủ sở hữu	410	373.159.548.507	396.023.830.563
	Trong đó vốn điều lệ	411	350.000.000.000	350.000.000.000
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b	(23.429.525.333)	(9.991.739.439)
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (C + D)	440	1.049.135.926.907	1.096.848.766.435

Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính của Công ty

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

III. NHẬN XÉT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Về hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được so với kế hoạch đề ra theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 đạt được là 308,84 tỷ đồng, tương đương đạt 75,1% so với kế hoạch đề ra là 411,13 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 bị lỗ 21,2 tỷ đồng, không đạt so với kế hoạch đề ra là 3,09 tỷ đồng.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19, các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều chưa đạt mục tiêu đề ra.

- Nhìn chung, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật của nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

B. CÁC KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về công tác đầu tư các dự án

Cần tập trung rà soát, đẩy nhanh tiến độ việc thực hiện đầu tư các dự án như Khu đô thị Nam Quốc lộ 51, thành phố Bà Rịa; chung cư lô A, B khu nhà ở Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ hoặc tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư để triển khai thực hiện.

2. Về tổ chức hoạt động kinh doanh và công tác quản trị khác

- Đảm bảo hoạt động của lĩnh vực sản xuất và thi công bê tông nhựa nóng; sản xuất bê tông xi măng và thi công đá dăm gia cố xi măng; bê tông thương phẩm của Xí nghiệp Sản xuất Công nghiệp đạt hiệu quả cao nhất.

- Đẩy mạnh việc xử lý và thu hồi công nợ còn tồn đọng; hàng tồn kho. Quản trị nhân sự các phòng ban sao cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Tập trung công tác tìm kiếm, nhận thầu các công trình, dự án từ các nguồn vốn để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định cho Công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, Ban kiểm soát cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, đơn vị trực thuộc của Công ty đã hỗ trợ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát làm việc, nhằm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ Công ty, hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông Công ty đã giao.

Trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Các cổ đông;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Thảo

Số: 04/TTtr.HĐQT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH
V/v Phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Công ty UDEC);
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty UDEC đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty UDEC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận, nội dung cụ thể như sau:

1. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh riêng của công ty

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	980.441.587.601
2	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	335.746.903.817 350.000.000.000
3	Nợ phải trả	644.694.683.784
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i> <i>- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ</i> <i>- Doanh thu hoạt động tài chính</i> <i>- Thu nhập khác</i>	241.366.873.555 237.969.403.456 1.322.070.515 2.075.399.584
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(23.251.656.660)
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(23.251.656.660)

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của công ty

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.049.135.926.907
2	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	373.159.548.507 350.000.000.000
3	Nợ phải trả	675.976.378.400
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i> - Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ - Doanh thu hoạt động tài chính - Thu nhập khác	308.848.358.857 303.296.159.573 144.694.333 5.407.504.951
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(19.096.332.070)
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Trong đó:</i> - Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát - Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	(21.234.199.513) 2.195.325.820 (23.429.525.333)
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(675)

3. Đề nghị trích lập các quỹ và chia cổ tức

Do kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty bị lỗ, không có lợi nhuận, nên không đủ điều kiện để chia cổ tức và trích lập các quỹ. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua không chia cổ tức năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Thái Hòa

Số : 05 /TT.HDQT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 20 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn công ty kiểm toán
thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Quyết định số 2141/QĐ-BTC ngày 12/11/2021 của Bộ Tài chính, về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022;
- Căn cứ Điều 52 Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về kiểm toán.

Để chuẩn bị cho công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong năm công ty kiểm toán độc lập sau đây để thực hiện việc soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022, cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
2. Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam;
3. Công ty TNHH Tư vấn Kế toán Tài chính - Thuế Kiểm toán COM.PT;
4. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt;
5. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Trong trường hợp Hội đồng quản trị không thống nhất được với các công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ kiểm toán và mức phí kiểm toán hợp lý, thì đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT, HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Thái Hòa

Số: 03 /TT. HĐQT. UDEC

Vũng Tàu, ngày 20 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (gọi tắt là Công ty UDEC);

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty UDEC đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán độc lập;

Hội đồng quản trị Công ty UDEC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán, nội dung cụ thể như sau:

- Công ty UDEC được thành lập và chính thức hoạt động từ ngày 17/8/2009 trên cơ sở cổ phần hóa công ty nhà nước Công ty Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh BR-VT, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 3500101308 do Phòng Đăng ký Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh BR-VT cấp đăng ký lần đầu ngày 17/8/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 22/5/2018;

- Trong năm tài chính 2021, ngoài kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chính của mình, Công ty UDEC còn hợp nhất kết quả kinh doanh của các công ty con là Công ty Cổ phần Thành Chí và Công ty TNHH MTV Du lịch UDEC. Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty UDEC bắt đầu từ ngày 01/01/2021 và kết thúc vào ngày 31/12/2021; báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tiến hành công tác kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và được công bố thông tin theo quy định.

- Ý kiến của kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Các chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	980.441.587.601



1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.897.091.989
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	261.480.564.241
1.3	Hàng tồn kho	269.842.363.483
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	20.903.900.717
1.5	Tài sản cố định	36.476.414.645
1.6	Bất động sản đầu tư	317.184.973.034
1.7	Tài sản dở dang dài hạn	13.112.830.222
1.8	Đầu tư tài chính dài hạn	53.586.130.464
1.9	Tài sản dài hạn khác	1.557.318.806
2	Nợ phải trả	644.694.683.784
2.1	Nợ ngắn hạn	476.981.815.143
2.2	Nợ dài hạn	167.712.868.641
3	Vốn chủ sở hữu	335.746.903.817
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	11.044.402.674
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(25.646.573.707)
4	Tổng doanh thu	241.366.873.555
	<i>Trong đó:</i>	
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	237.969.403.456
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	1.322.070.515
4.3	- Thu nhập khác	2.075.399.584
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	16.855.807.501
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(24.398.407.884)
7	Lợi nhuận khác	1.146.751.224
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(23.251.656.660)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(23.251.656.660)

Các chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.049.135.926.907
	<i>Trong đó:</i>	
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	12.218.703.744
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	248.383.200.702
1.3	Hàng tồn kho	275.125.367.035
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	20.903.900.717
1.5	Các khoản phải thu dài hạn	7.716.127.649
1.6	Tài sản cố định	416.953.977.408
1.7	Bất động sản đầu tư	48.494.589.650

1.8	Tài sản dở dang dài hạn	13.945.968.179
1.9	Đầu tư tài chính dài hạn	17.699
1.10	Tài sản dài hạn khác	4.994.074.124
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	675.976.378.400
2.1	Nợ ngắn hạn	494.923.895.892
2.2	Nợ dài hạn	181.052.482.508
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	373.159.548.507
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.658.847
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	19.337.240.611
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(32.383.362.530)
3.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	35.856.421.485
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	308.848.358.857
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	303.296.159.573
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	144.694.333
4.3	- Thu nhập khác	5.407.504.951
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	28.073.062.195
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(19.823.722.757)
7	Lợi nhuận khác	727.390.687
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(19.096.332.070)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(21.234.199.513)
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	2.195.325.820
11	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	(23.429.525.333)
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(675)



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty đã được kiểm toán.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận :
- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Trần Thái Hòa

SỐ: 01/NO.ĐHĐCĐ-UDEC

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 6 năm 2022



DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 24 tháng 6 năm 2022;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được tiến hành từ 8 giờ đến giờ ... phút ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại Hội trường của Công ty, số 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu.

Đại hội có cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền tham dự, đại diện cho cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đã tập trung nghe và thảo luận các nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và thống nhất:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2021

stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	448,00	325,24	72,60%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	411,13	308,84	75,12%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	13,38	(19,09)	-
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,09	(21,23)	-
5	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	Tỷ đồng	-	(23,42)	-

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ so với TH 2021
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	332,97	102,38%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	309,00	100,05%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	10,23	-
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	3,15	-

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán**2.1. Các chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo tài chính riêng**

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	980.441.587.601
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.897.091.989
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	261.480.564.241
1.3	Hàng tồn kho	269.842.363.483
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	20.903.900.717
1.5	Tài sản cố định	36.476.414.645
1.6	Bất động sản đầu tư	317.184.973.034
1.7	Tài sản dở dang dài hạn	13.112.830.222
1.8	Đầu tư tài chính dài hạn	53.586.130.464
1.9	Tài sản dài hạn khác	1.557.318.806
2	Nợ phải trả	644.694.683.784
2.1	Nợ ngắn hạn	476.981.815.143
2.2	Nợ dài hạn	167.712.868.641
3	Vốn chủ sở hữu	335.746.903.817
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000

3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	11.044.402.674
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(25.646.573.707)
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	241.366.873.555
4.1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	237.969.403.456
4.2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.322.070.515
4.3	Thu nhập khác	2.075.399.584
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	16.855.807.501
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(24.398.407.884)
7	Lợi nhuận khác	1.146.751.224
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(23.251.656.660)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(23.251.656.660)

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.049.135.926.907
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	12.218.703.744
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	248.383.200.702
1.3	Hàng tồn kho	275.125.367.035
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	20.903.900.717
1.5	Các khoản phải thu dài hạn	7.716.127.649
1.6	Tài sản cố định	416.953.977.408
1.7	Bất động sản đầu tư	48.494.589.650
1.8	Tài sản dở dang dài hạn	13.945.968.179
1.9	Đầu tư tài chính dài hạn	17.699

1.10	Tài sản dài hạn khác	4.994.074.124
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	675.976.378.400
2.1	Nợ ngắn hạn	494.923.895.892
2.2	Nợ dài hạn	181.052.482.508
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	373.159.548.507
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.658.847
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	19.337.240.611
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(32.383.362.530)
3.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	35.856.421.485
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	308.848.358.857
4.1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	303.296.159.573
4.2	Doanh thu hoạt động tài chính	144.694.333
4.3	Thu nhập khác	5.407.504.951
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	28.073.062.195
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(19.823.722.757)
7	Lợi nhuận khác	727.390.687
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(19.096.332.070)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(21.234.199.513)
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	2.195.325.820
11	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	(23.429.525.333)
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(675)

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3. Thông qua báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 7. Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025

7.1. Danh sách trúng cử Hội đồng quản trị: 05 người

- | | |
|-----------------|-------------------|
| 1. Nguyễn Văn A | Số phiếu bầu: ... |
| 2. Nguyễn Văn B | Số phiếu bầu: |
| 3. Nguyễn Văn C | Số phiếu bầu: |
| 4. Nguyễn Văn D | Số phiếu bầu: |
| 5. Nguyễn Văn E | Số phiếu bầu: |

7.2. Danh sách trúng cử Ban kiểm soát: 03 người

- | | |
|-----------------|------------------|
| 1. Nguyễn Văn F | Số phiếu bầu:... |
| 2. Nguyễn Văn G | Số phiếu bầu: |
| 3. Nguyễn Văn H | Số phiếu bầu: |

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 6 năm 2022.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc công ty chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung nêu trong Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty UDEC;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu văn thư HĐQT.

Trần Thái Hòa